

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/HS-ST
Ngày 27- 6- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Huy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Thiệu và bà Phạm Hải Yến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2019/ TLST-HS, ngày 24 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2019/ QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Đinh Công T, sinh ngày 06/9/1982, tại thôn Phương Quả Đ, xã Quỳnh Ng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn Phương Quả Đ, xã Quỳnh Ng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đinh Cao T, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1956; có vợ: Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1983 và có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2010. Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định số 01/QĐ-TA ngày 11/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng. Ngày 11/6/2018 chấp hành xong, hiện chưa hết thời hiệu.

Nhân thân: Từ tháng 02/2001 đến tháng 01/2004 tham gia nghĩa vụ tại Sư đoàn 395 Quân đội nhân dân Việt Nam. Quyết định số 1159/QĐ-UBND ngày 10/6/2013 của Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ quyết định áp dụng biện pháp

đưa vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 12 tháng. Ngày 14/6/2014 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/3/2019 đến ngày 23/3/2019 chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình “có mặt”.

Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Huy U, sinh năm 1960 “vắng mặt”.

Trú tại thôn Hồng Th, xã Quỳnh M, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

2. ông Nguyễn Bá Q, sinh năm 1979 “vắng mặt”.

Trú tại thôn Hải H, xã Quỳnh M, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 20/3/2019, tại khu vực thôn Hải Hà, xã Quỳnh Mỹ, huyện Quỳnh Phụ, Công an huyện Quỳnh Phụ bắt quả tang Đinh Công T có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ đã đưa Đinh Công T về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Mỹ để làm rõ và kiểm tra người Đinh Công T thu giữ tại túi quần bên trái phía trước T đang mặc 01 gói nhỏ nghi là ma túy có đặc điểm bên ngoài là giấy trắng có dòng kẻ, bên trong là chất bột màu trắng dạng cục. T khai là ma túy vừa mua được với giá 170.000 đồng để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt. Tổ công tác Công an huyện Quỳnh Phụ đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản niêm phong vật chứng.

Bản kết luận giám định số 80/KLGD – PC09 ngày 21/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “*Vật chứng gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,3272 gam (không phải ba nghìn hai trăm bảy mươi hai gam)*”. Heroine STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.”

Bản cáo trạng số 49/CT- VKSQP ngày 23/5 /2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố Đinh Công T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đinh Công T như tội danh và điều luật được

viện dẫn trong bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Công T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Công T từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 20-3-2019; Về hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý theo quy định của pháp luật. Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo T khai nhận là người nghiện ma túy từ đầu năm 2012 đến nay và bị cáo đã mua với giá là 170.000 đồng (gồm 03 tờ tiền các mệnh giá 100.000đ, 50.000đ, 20.000đ) và nhận lại của người này 01 gói nhỏ ma túy có đặc điểm bên ngoài là giấy trắng có dòng kẻ. T cất giấu gói ma túy vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi đi bộ đến khu vực ngã ba Quỳnh Mỹ thuộc địa phận thôn Hải Hà, xã Quỳnh Mỹ tìm chỗ sử dụng thì bị tổ công tác công an huyện Quỳnh Phụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng.

Lời nói sau cùng bị cáo T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vì bản thân rất ăn năn hối cải và mong muốn Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 11 giờ 15 ngày 20/3/2019 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Quỳnh M, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái

Bình. Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Bản kết luận giám định số 80/KLGD – PC09 ngày 21/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Bản tự khai và biên bản ghi lời khai của người chứng kiến gồm: Ông Nguyễn Huy U và ông Nguyễn Bá Quyền.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 20/3/2019, tại khu vực thôn Hải Hà, xã Quỳnh Mỹ, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình, Đinh Công T có hành vi tàng trữ trái phép trên người 01 gói Heroine (Hêrôin) có khối lượng 0,3272 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bản kết luận giám định số 80/KLGD – PC09 ngày 21/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “*Vật chứng gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,3272 gam (không thấy ba nghìn hai trăm bảy mươi hai gam)*”.

Hành vi của bị cáo Đinh Công T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo T để bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật và giáo dục người khác tôn trọng pháp luật.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

....

c) Hêrôin, Côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo T thực hiện là nguy hiểm cho chính bản thân bị cáo và mọi người đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm mất trật tự trị an trong quần chúng nhân dân. Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tương xứng với hành vi, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo T thực hiện.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo T không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Đinh Công T thành khẩn khai báo cho nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T đã tham gia quân đội Nhân dân Việt Nam cho nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T có nhân thân xấu là đối tượng nghiện ma túy thể hiện bị cáo đã bị áp dụng đưa vào cơ sở chữa bệnh năm 2013 và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc năm 2016.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*”. Theo các tài liệu, chứng cứ bị cáo T thuộc hộ nghèo (Giấy xác nhận hộ nghèo ngày 20/3/2019) và lời khai của bị cáo T tại phiên tòa bị cáo không có thu nhập, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo T.

[7] *Về nguồn gốc số ma túy*: Đinh Công T khai đã mua của 01 người đàn ông khoảng 35 tuổi, không quen biết, tại khu vực cầu Mỹ Hà thuộc tổ 13 thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình nên Cơ quan điều tra không xử lý.

[8] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy **0,3071 gam** (*Không phải ba nghìn không trăm bảy mươi một gam*) mẫu giám định và bao gói trong phong bì số 80/KLGD. (Vật chứng đang lưu tại Kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình).

[9] *Về án phí*: Do bị cáo T thuộc hộ nghèo căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Những chứng cứ buộc tội của Kiểm sát viên và lời trình bày của bị cáo T phù hợp với tranh tụng tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Công T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự.

3. Xử phạt bị cáo Đinh Công T **01 (một)** năm **06 (sáu)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 20 tháng 3 năm 2019.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy **0,3071** gam (*Không thấy ba nghìn không trăm bảy mươi một gam*) mẫu giám định và bao gói trong phong bì số 80/KLGĐ. (Vật chứng đang lưu tại Kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đinh Công T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đinh Công T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27 tháng 6 năm 2019).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình (báo cáo);
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình
- Công an huyện Quỳnh Phụ;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Huy Hoàng

